

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ: NƯỚC VÀ HIỆN TƯỢNG TỰ NHIÊN

Thời gian thực hiện 3 tuần từ ngày 07/04/2025 đến ngày 25/04/2025

I. MỤC TIÊU CHỦ ĐỀ

Stt	Mục tiêu	Nội dung	Hoạt động	Điều chỉnh
I. Lĩnh vực phát triển thể chất				
a. Phát triển vận động				
1	Trẻ thực hiện đủ các động tác trong bài tập thể dục theo hướng dẫn	- Hô hấp: Hít vào, thở ra - Tay: + Đưa 2 tay lên cao, ra phía trước, sang 2 bên + Co và duỗi tay, bắt chéo 2 tay trước ngực - Lưng, bụng, lườn: + Cúi về phía trước + Quay sang trái, sang phải + Nghiêng người sang trái, sang phải - Chân: + Bước lên phía trước sang ngang; ngồi xổm, đứng lên; bật tại chỗ. + Co duỗi chân	* Hoạt động học: Thể dục sáng - Hô hấp: Hít vào, thở ra. - Tay: + Tay đưa lên cao, 2 tay giang ngang + 2 cánh tay đánh xoay tròn trước ngực, đưa lên cao + 2 Tay đánh chéo nhau về phía trước ra sau - Lưng, bụng, lườn: + Đứng nghiêng người sang 2 bên + Cúi về phía trước + Đứng quay người sang 2 bên - Chân: + Từng chân đưa lên trước, ra sau, sang ngang + Đứng nâng cao chân, gập gối + Đứng khụy gối * Hoạt động chơi + Trờn nắng trời mưa. Mưa to, mưa nhỏ. + Tập theo nhạc bài : Nắng sớm, cho tôi đi làm mưa với * Nhảy dân vũ: Nói vòng tay lớn.	
3	Trẻ kiểm soát được vận động đi: Trẻ đi được liên	- Đi theo đường dích dắc	* Hoạt động học Thể dục	

	tục trong đường đích dắc (3 – 4 điểm đích dắc) không chệch ra ngoài.		- Đi theo đường đích dắc TC: Chuyển bóng qua đầu	
5	Trẻ thể hiện được sự nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập tổng hợp: - Bật tại chỗ - Bò trong đường hẹp (3mx0,4m) không chệch ra ngoài.	- Bò trong đường hẹp (3mx0,4m)	* Hoạt động học Thể dục - Bật tại chỗ - Bò trong đường hẹp TC: tung bóng cho nhau, nhảy lò cò	

b. Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe

13	Có một số hành vi tốt trong vệ sinh, phòng bệnh khi được nhắc nhở: ` Chấp nhận: Vệ sinh răng miệng, đội mũ ra nắng, mặc áo ấm, đi tất khi trời lạnh, đi dép, giày khi đi học. ` Biết nói với người lớn khi bị đau, chảy máu.	- Nhận biết khu vực an toàn của trường học/ nơi lánh nạn khi có thiên tai. - Nhận biết và phòng tránh những vật dụng nguy hiểm đến tính mạng. - Nhận biết và phòng tránh những nơi không an toàn đến tính mạng. - Nhận biết và phòng tránh những hành động nguy hiểm đến tính mạng. - <i>Kỹ năng ứng phó khi gặp mưa, gió bão.</i>	* Hoạt động chơi: + Chơi ngoài trời: xếp hình, ghép hình bằng lá cây, dây len tạo thành hình các hiện tượng tự nhiên. ` HDG: + Góc nghệ thuật trẻ chơi với đất nặn, Sử dụng kéo, bút, Vẽ (nguyệt ngoạc; hình hiện tượng tự nhiên), xé giấy vụn, tô màu tranh. + Góc xây dựng: Xây ao cá, công viên nước, xây bãi biển	
14	Trẻ nhận ra và tránh một số vật dụng nguy hiểm (bàn là, bếp đang đun, phích nước nóng...) khi được nhắc nhở.	Nhận biết và phòng tránh những vật dụng nguy hiểm đến tính mạng.	* Hoạt động chiều: ` Xem video trò chuyện với trẻ về một số nơi nguy hiểm đến tính mạng: Bể chứa nước, hồ vôi, ...	
15	Trẻ biết tránh nơi nguy hiểm (Hồ ao, bể chứa nước, giếng, hồ vôi...) khi được nhắc nhở	` Nhận biết và phòng tránh những nơi không an toàn đến tính mạng. - Kỹ năng phòng tránh đuối nước	- KN sống: <i>phòng tránh đuối nước</i> - <i>Kỹ năng ứng phó khi gặp mưa bão</i>	

2. Lĩnh vực phát triển nhận thức

a. Khám phá khoa học

19	Trẻ có khả năng thu thập	` Một số dấu hiệu nổi	* Hoạt động học	
----	--------------------------	-----------------------	------------------------	--

	thông tin về đối tượng bằng nhiều cách khác nhau có sự gợi mở của cô giáo như xem sách, tranh ảnh và trò chuyện về đối tượng.	bật của ngày và đêm. ` Một số nguồn nước trong sinh hoạt hàng ngày. ` Một số nguồn ánh sáng trong sinh hoạt hàng ngày. ` Cách chăm sóc và bảo vệ cây, bảo vệ rừng (quen thuộc với trẻ theo bối cảnh địa phương). ` Ích lợi của nước với đời sống con người.	KPKH - Sự kì diệu của nước (5E) - Trò chuyện về một số hiện tượng tự nhiên * Hoạt động chơi: - Thí nghiệm: Hoạt động ngoài trời: Vật chìm vật nổi, sự đổi màu nước. Trải nghiệm sự nóng, lạnh của nước. ` Trò chơi vận động: Mưa to, mưa nhỏ. Trời nắng trời mưa. Lộn cầu vòng... ` TCM: Chơi với nước, gió thổi, Nắng và mưa. ` GNT: Tô, vẽ, xé dán một số hiện tượng tự nhiên theo ý thích. + Góc học tập xem tranh ảnh, sách về một số nguồn nước và các hiện tượng tự nhiên, mùa hè, ngày, đêm, .... + Góc thiên nhiên: ` Chăm sóc cây. + Góc phân vai: Bán trà đá vỉa hè, các loại nước.... ` Thực hành: Phân loại các nguồn nước, các hiện tượng tự nhiên, mùa hè, ngày, đêm,	
20	Trẻ có thể làm thử nghiệm đơn giản với sự giúp đỡ của người lớn để quan sát, tìm hiểu đối tượng. Ví dụ: Thả các vật vào nước để nhận biết vật chìm hay nổi.			
21	- Trẻ mô tả những dấu hiệu nổi bật của đối tượng được quan sát với sự gợi mở của cô giáo.			
23	Làm thử nghiệm đơn giản với sự giúp đỡ của người lớn để quan sát, tìm hiểu đối tượng. Ví dụ: Thả các vật vào nước để nhận biết vật chìm hay nổi	` Một vài đặc điểm, tính chất của đất, đá, cát, sỏi (gắn gũi với trẻ theo bối cảnh địa phương) .		
24	- Trẻ nhận ra một vài mối quan hệ đơn giản của sự vật, hiện tượng quen thuộc khi được hỏi.	` Mối liên hệ đơn giản giữa con vật, cây quen thuộc với môi trường sống của chúng. (mưa đá, động đất, sạt lở, lũ lụt,...).		
25	Thể hiện một số điều quan sát được qua các hoạt động chơi, âm nhạc, tạo hình....	Thực hiện thông qua các nội dung giáo dục của hoạt động vui chơi, âm nhạc, tạo hình.		
b. <i>Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán</i>				
26	- Trẻ quan tâm đến số lượng và đếm như hay hỏi về số lượng, đếm vẹt, biết sử dụng ngón tay để biểu thị số lượng.	` Đếm trên đối tượng trong phạm vi 5 và đếm theo khả năng - Chơi trò chơi cùng cô đếm thêm bớt số lượng trong phạm vi 5	* Hoạt động học: Đếm đến 5, nhận biết nhóm có 5 đối tượng. * Hoạt động chơi: ` Góc học tập: Đếm ngón tay, đếm trắng, sao, ông mặt trời trong	
27	- Trẻ đếm trên các đối tượng giống nhau và đếm			

	đến 5.		phạm vi 5. + Góc nghệ thuật: Vẽ, nặn mặt trời, đám mây, cầu vồng... đếm và đặt thẻ số vào sản phẩm... + Góc xây dựng: Xây ao, công viên nước, bãi biển ...đếm sản phẩm xây được	
32	- Trẻ so sánh 2 đối tượng về kích thước và nói được các từ: cao hơn/thấp hơn; bằng nhau.	` So sánh 2 đối tượng về kích thước Cao-thấp	* Hoạt động học: - So sánh cao hơn – thấp hơn	

3. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ

a. Nghe, hiểu lời nói

44	Trẻ biết lắng nghe và trả lời được câu hỏi của người đối thoại.	` Trả lời và đặt các câu hỏi: ai? cái gì? ở đâu? Khi nào? ` Nghe hiểu nội dung các câu đơn, câu mở rộng ' Nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc phù hợp với độ tuổi. ' Nghe các bài hát, bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè phù hợp với độ tuổi. <i>(Nghe những bài hát dân ca, những câu chuyện của dân tộc, địa phương trẻ.)</i>	* Hoạt động học: TCTV: ` Dạy trẻ từ tiếng việt: ông mặt trời, ông trăng, ông sao, mây, nắng, gió, mưa, bão..... ` Dạy trẻ câu tiếng việt: Trời mưa rất to. Trời nắng chói chang... * Hoạt động chơi: ` Trò chơi: Trời nắng trời mưa. Mưa rơi. Lộn cầu vồng... ` Giờ đón, trả trẻ: Cô cho trẻ xem hình ảnh, tranh, video về một số hiện tượng tự nhiên, một số nơi nguy hiểm cần tránh... ` Câu đố về một số hiện tượng tự nhiên và mùa hè... ` Thực hành: Kể chuyện, đọc thơ, đồng dao trong chủ đề.	
----	---	---	--	--

b) Sử dụng lời nói trong cuộc sống hằng ngày

47	Trẻ biết sử dụng được câu đơn, câu ghép.	` Bày tỏ tình cảm, nhu cầu và hiểu biết của bản thân bằng các câu đơn, câu mở rộng.	*Hoạt động học: TCTV ` Dạy trẻ nói các câu: Trời nắng phải đội mũ	
----	--	---	---	--

			nón, Trời mưa phải mặc áo mưa, Nước giếng là nước ngọt dùng để ăn, Nước biển là nước mặn không ăn được... * Hoạt động chơi: ` Trò chơi: Ô cửa bí mật, cái gì biến mất.... ` Thực hành: Nói câu về tên và đặc điểm của một số nguồn nước, hiện tượng tự nhiên...	
49	Trẻ biết đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao...	' Đọc thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, hò vè (<i>Nghe những câu truyện của dân tộc, địa phương trẻ qua góc thư viện bằng tiếng việt trên cơ sở tiếng mẹ đẻ.</i>)	* Hoạt động học: - Thơ: Mưa - Thơ: Nắng ấm * Hoạt động chơi: ` Đồng dao: Trời mưa, trời gió, Mồng một lưỡi trai... ` Chơi góc thư viện: Kể chuyện theo tranh, kể chuyện sáng tạo theo chủ đề nước và một số hiện tượng tự nhiên...	
50	Trẻ biết kể lại truyện đơn giản đã được nghe với sự giúp đỡ của người lớn	` Kể lại 1 vài tình tiết của truyện đã được nghe (<i>Nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc của địa phương qua góc thư viện</i>)		
51	Trẻ biết bắt chước giọng nói của nhân vật trong truyện.			
4. Lĩnh vực phát triển tình cảm kỹ năng xã hội				
69	Trẻ quan tâm đến môi trường: Trẻ thích quan sát hiện tượng thiên nhiên và mùa hè	` Giữ gìn vệ sinh môi trường nước, trồng cây bảo vệ rừng chống sói mòn đất,... Trẻ biết phòng tránh những nơi không an toàn, nguy hiểm đến tính mạng: Giếng nước, hố vôi, bể chứa nước...	* Hoạt động học: - Tiết kiệm năng lượng * Hoạt động lao động: ` Trẻ chăm sóc cây, tưới cây, không bẻ cành ngắt lá, chăm sóc các con, nhặt lá,... ` Thực hành: Nhặt bỏ lá cây rơi, bỏ rác đúng nơi quy định. Giữ gìn vệ sinh môi trường nước, vệ sinh bản làng, trường lớp.	
70	Trẻ biết bỏ rác đúng nơi quy định	` Giữ gìn vệ sinh môi trường nước, không vất rác xuống ao hồ, sông suối,...		
5. Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ				
71	Trẻ vui sướng, vỗ tay, nói lên cảm nhận của mình khi nghe các âm thanh gọi	Bộc lộ cảm xúc khi nghe âm thanh gọi cảm, các	* Hoạt động học: Âm nhạc - Nghe hát: Cho tôi đi	

	cảm và ngắm nhìn vẻ đẹp nổi bật của các sự vật, hiện tượng.	bài hát, bản nhạc gần gũi và ngắm nhìn vẻ đẹp nổi bật của các sự vật, hiện tượng trong thiên nhiên, cuộc sống và tác phẩm nghệ thuật. 'Nghe các bài hát, bản nhạc (Nhạc thiếu nhi, dân ca) 'Nghe ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò vè phù hợp với độ tuổi	làm mưa với - DH: Trời nắng, trời mưa. * Hoạt động chơi ` TCAN: + Hát theo hình vẽ + Đếm số bạn hát ` Góc NT: Hát các bài hát trong chủ đề nước và một số hiện tượng tự nhiên Trò chơi dân gian: Lộn cầu vòng	
73	Trẻ hát tự nhiên, hát được theo giai điệu bài hát quen thuộc	` Hát đúng giai điệu, lời ca bài hát		
74	Trẻ có một số kỹ vận động theo nhịp điệu bài hát, bản nhạc (vỗ tay theo phách, nhịp, vận động minh họa).	` Vận động đơn giản theo nhịp điệu của các bài hát, bản nhạc.	* Hoạt động học: Âm nhạc - VĐ vỗ tay theo phách: Mùa hè đến	
76	Trẻ biết vẽ các nét thẳng, xiên, ngang, tạo thành bức tranh đơn giản	` Sử dụng các kỹ năng vẽ để tạo ra sản phẩm đơn giản	* Hoạt động học: Tạo hình ` Vẽ mưa ` Vẽ theo ý thích * Hoạt động chơi: ` Góc NT: Vẽ mây, mưa, ông mặt trời ... ` Chơi ngoài trời: Sử dụng và phối hợp các nguyên vật liệu thiên nhiên: Rơm, lá cây, hạt gạo, đá, sỏi...	
80	Trẻ biết nhận xét các sản phẩm tạo hình.	Nhận xét sản phẩm tạo hình		
83	Trẻ biết tạo ra các sản phẩm tạo hình theo ý thích.	` Tạo ra các sản phẩm đơn giản theo ý thích	` Góc NT: Vẽ, nặn, xé dán, xếp hình ` Gợi ý cho trẻ đặt tên cho sản phẩm của mình.	
84	Trẻ biết đặt tên cho sản phẩm tạo hình	` Đặt tên cho sản phẩm của mình		

I. CHUẨN BỊ HỌC LIỆU

- Thông báo với phụ huynh về nội dung chủ đề "Nước và hiện tượng tự nhiên" thực hiện từ ngày 7/4 đến ngày 25/4/2025. Phụ huynh chuẩn bị cho trẻ mang đến lớp bức ảnh nước, mưa, cầu vồng, mặt trời, bầu trời trăng sao. Nhận biết và phòng tránh

những nơi không an toàn đến tính mạng (Ao, hồ, ruộng, giếng nước, nước nóng, suối tắm tranh ảnh sách báo về chủ đề nước và hiện tượng tự nhiên)

- Nguyên liệu thiên nhiên: Phẩm màu nước, các loại quả, trang phục mùa hè, phế liệu là chai lọ nhựa, phễu, cát, đá, sỏi...
- Trao đổi với phụ huynh trò chuyện với trẻ về "Nước và hiện tượng tự nhiên"
- Bục, cổng chui, bóng nhựa...
- Giấy, kéo, keo, bút màu....
- Tranh thơ, mưa, nắng ấm
- Vở LQVT.
- Đàn, xác xô, phách, trống; bàn ghế, kệ tranh, giá treo tranh.
- Bộ ĐC cô giáo sách bút, bảng phấn; Bộ xây dựng lắp ghép, cây cảnh, hoa...

II. MỞ CHỦ ĐỀ

- Trò chuyện với trẻ về một số nguồn nước: Nước sông, suối, ao, hồ, biển, giếng, nước máy...và một số hiện tượng tự nhiên: sấm sét cầu vồng nắng mưa...

- Cho trẻ mang hình ảnh sưu tầm về chủ đề nước và một số hiện tượng tự nhiên cùng cô trang trí lớp theo chủ đề.

- Cho trẻ xem băng Video mưa, gió, bão lũ lụt, sấm sét..., trẻ hát các bài hát, bài thơ kể chuyện nước HTTN.

- Phối hợp cùng phụ huynh chuẩn bị các phế liệu: lon bia, hộp sữa, hộp thuốc, đất nặn, họa báo ... để cho trẻ gấp thuyền, nhuộm giấy, sỏi đá.... tạo tranh chủ đề môi trường học tập cho lớp.

P. HIỆU TRƯỞNG
(Duyệt)

TỔ TRƯỞNG
(Duyệt)

NGƯỜI XD KẾ HOẠCH

Đinh Thị Hồng

Nguyễn Thị Huyền

Phạm Thị Thu Hiền